

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Lý Xà M., sinh năm 1998.

- Người yêu cầu: Anh Phan Văn V., sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. tự nguyện kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu vào ngày 05/3/2021 là hợp pháp. Tại phiên hòa giải, chị M. và anh V. xác định tình cảm vợ chồng đã hết, vợ chồng sống ly thân đã lâu nên nhất trí thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Việc thuận tình ly hôn của chị M. và anh V. là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. có 01 người con chung là cháu Phan Đình H. 16/6/2020 cùng nhau thỏa thuận và thống nhất:

Giao cháu Phan Đình H. cho anh Phan Văn V. là người trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Lý Xà M. không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phan Văn V. và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, chị Lý Xà M. tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001291 ngày 22/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phan Đình H., sinh ngày 16/6/2020 cho anh Phan Văn V. là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Lý Xà M. không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phan Văn V. và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lý Xà M. và anh Phan Văn V. cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Lý Xà M. tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001291 ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Chị M. đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Anh Phan Văn V. không phải nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã T. (nơi ĐKKH);
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến